

Bản án số: 115 /2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tùng – Ông Trần Quốc Đẩu
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Tạ Minh Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 566/2020/TLST-HS ngày 19/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 800/2020/QĐXXST-HS ngày 04/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**, sinh ngày 07/9/1990 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT: Thôn Thượng Bắc, xã Ngư Thủy, huyện Lệ T tỉnh Quảng B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Hóa H và bà Nguyễn Thị H; Vợ là Nguyễn Thị Lệ (đã ly hôn), con có 01 con sinh năm 2012; anh chị em ruột có 03 người bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 20/8/1996 tại tỉnh H Tĩnh; nơi ĐKNKTT: xóm Tân Quang 2, xã Tùng Lộc, huyện Can L, tỉnh H T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Đức H và bà Đặng Thị T; Chồng: không; con có 01 con sinh năm 2016; anh chị em ruột có 02 người bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn THnh Trung – sinh năm 1994.

Trú tại: Tổ 2A, TT Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh H Tĩnh (có mặt)

2, Chị Nguyễn Thị Lan Phương – sinh ngày 07/5/2004. Người đại diện hợp pháp cho chị Phương là bà Nguyễn Thị Lại, sinh năm 1966 (mẹ đẻ)

Đều trú tại: Thôn 1, xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn, tỉnh H Tĩnh (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 24/12/2020, Nguyễn Thanh H gặp bạn gái là Nguyễn Thị H tại quán Lầu Thái trên đường An Dương Vương, tHnh phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trong khi ăn, Nguyễn Thanh H gọi cho Nguyễn THnh Trung (Sinh năm 1994, trú tại thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh H Tĩnh), Nguyễn Thị H gọi cho Nguyễn Thị Lan Phương (Sinh năm 2004, trú tại xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn, tỉnh H Tĩnh) cùng ra ăn uống. Đến 24 giờ 00 phút cùng ngày, cả bốn người cùng đi đến quán bar Welove để nghe nhạc khoảng 50 phút thì gọi xe taxi để về. Lúc này, Nguyễn Thanh H rủ Nguyễn Thị H, Nguyễn THnh Trung và Nguyễn Thị Lan Phương mua ma túy và tìm nơi sử dụng, thì cả ba người còn lại đồng ý. Trên xe taxi, Nguyễn Thị H nói: "Để em hỏi bạn em xem có ma túy không?", rồi vào mạng xã hội Facebook liên lạc với một người có tài khoản "Hằng Ngân" (Nguyễn Thị H không rõ lai lịch, địa chỉ của người có tài khoản Hằng Ngân) đặt mua 04 viên ma túy loại MDMA và 01 gói ma túy dạng Ketamine với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Người có tài khoản "Hằng Ngân" đồng ý và nhắn tin số tài khoản cho Nguyễn Thị H để chuyển tiền mua ma túy. Nguyễn Thị H đưa số tài khoản của "Hằng Ngân" cho Nguyễn Thanh H để chuyển 5.000.000 đồng từ tài khoản của mình đến số tài khoản của "Hằng Ngân" bằng ứng dụng "Mobile Banking" (ứng dụng dùng để chuyển tiền qua điện thoại). Trong thời gian chờ lấy ma túy, cả bốn người đi đến phòng trọ của Nguyễn THnh Trung ở đường Bùi Thị Xuân thuộc phường Trung Đô, tHnh phố Vinh để lấy loa nghe nhạc phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Sau đó, Nguyễn Thị H tiếp tục gọi điện cho người có tài khoản "Hằng Ngân" để lấy ma túy thì biết được gói ma túy đã được vớt bên đường trước quán Karaoke Benley số 114 Nguyễn Du thuộc phường Bến Thủy, tHnh phố Vinh. Nguyễn Thanh H xuống xe và tìm thấy gói ma túy được bọc bằng túi nilong màu trắng, bên ngoài buộc bằng dây màu vàng nên đã nhặt gói ma túy cất giữ trong người, rồi quay lại xe taxi đi đến khách sạn Soa Thủy (khối 14, phường Bến Thủy, tHnh phố Vinh) để sử dụng ma túy. Đến nơi, Nguyễn Thanh H thuê phòng 603 đồng thời mượn một đĩa sứ đưa lên phòng. Nguyễn Thanh H lấy 04 viên ma túy MDMA và gói kentamin bỏ vào đĩa, Nguyễn Thị Lan Phương lấy thẻ ATM của mình đảo bột kentamin trên đĩa sứ còn Nguyễn Thị H dùng tờ tiền mệnh 10.000 đồng cuốn tHnh ống hút để bốn người cùng nhau sử dụng ma túy.

Đến khoảng 03 giờ 20 phút, ngày 25/12/2020 tổ Công tác phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An kiểm tra Hnh chính phòng 603 khách sạn Soa Thủy phát hiện Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Lan Phương và Nguyễn THnh Trung đang có Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có chứa chất bột màu trắng, 01 viên nén hình lục giác màu xám có ký hiệu "qp", 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng; 01 thẻ ATM, 03 loa nghe nhạc hiệu Microlab và 04 điện thoại di động.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 25/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tHnh phố Vinh và Kết luận giám định số 81/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 29/12/2020 của Phòng

KTHS Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1) gửi tới giám định là ma túy (Ketamine) có khối lượng là 0,730 g (Không phải bảy mươi ba gam). Mẫu viên nén màu xám hình lục giác (ký hiệu M2) gửi tới giám định là ma túy (MDMA) có khối lượng là 0,390 g (Không phải ba mươi chín gam)".

Tại bản cáo trạng số 128/VKS-HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H và Nguyễn Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án từ 21- 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 18 – 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106, Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận Hnh vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của Hnh vi, quyết định tố tụng: Về Hnh vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét Hnh vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong **quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan về thời gian, địa điểm thực hiện Hnh vi, cũng** như vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử sơ thẩm có căn cứ kết luận: Vào hồi 03 giờ 20 phút 25/12/2020, tại khách sạn Soa Thủy thuộc phường Bến Thủy, Tp Vinh, tỉnh Nghệ An, Nguyễn

Thanh H, Nguyễn Thị H có Hnh vi tàng trữ trái phép 0,730 gam Ketamine và 0,390 gam MDMA nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị H tàng trữ hai chất ma túy nên tổng khối lượng chất ma túy được xác định căn cứ vào Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì các chất ma túy thu giữ có tỷ lệ lần lượt như sau: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm g, khoản 2, điều 249 Bộ luật hình sự là 7,8% (0,39 gam so với 05 gam). Tỷ lệ phần trăm về khối lượng Ketamine (chất ma túy khác ở thể rắn) so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 3,65 % (0,73 gam so với 20 gam). Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ là 7,8% + 3,65% = 11,45% (dưới 100%).

Hnh vi của bị cáo Nguyễn Thanh H và Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

2.2. Xét tính chất vụ án: Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hnh vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của nH nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được Hnh vi cất dấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân, lười lao động nên vẫn thực hiện Hnh vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

2.3. Xét vai trò của các bị cáo: Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H là người khởi xướng, rủ rê và là người trực tiếp bỏ tiền ra để mua ma túy sử dụng nên phải chịu trách nhiệm chính. Đối với Nguyễn Thị H là người giúp sức tích cực, trực tiếp liên hệ với người bán ma túy để trao đổi mua bán ma túy nên phải chịu trách nhiệm tiếp theo, Vì thế cần căn cứ vào vai trò của các bị cáo để có mức án phù hợp.

2.4. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo tHnh khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng vì vậy xử phạt các bị cáo trong khung hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

2.5. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

2.6. Về vật chứng: Khối lượng ma túy (MDMA, Ketamine), 01(một) đĩa sứ màu trắng, 01(một) thẻ ATM thu giữ của các bị cáo là vật cấm tàng trữ và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 vỏ màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh H và 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng thu

giữ của bị cáo Nguyễn Thị H là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nH nước.

Đối với 03 (ba) chiếc loa hiệu Microlab thu giữ tại phòng 603 khách sạn Soa Thủy, các bị cáo thừa nhận đó là loa của anh Nguyễn THnh Trung. Nhưng anh Trung và các bị cáo sử dụng số loa đó làm phương tiện, công cụ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nH nước.

Đối với số tiền 10.000đ (do các bị cáo quán làm ống hút để sử dụng ma túy) được thu giữ tại phòng 603 khách sạn Soa Thủy hiện có tại Kho bạc nH nước tỉnh Nghệ An cần tịch thu nộp vào ngân sách nH nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xmax màu vàng thu giữ của Anh Nguyễn THnh Trung và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus thu giữ của chị Nguyễn Thị Lan Phương. Do anh Trung và chị Phương không sử dụng điện thoại trong việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy nên cần trả lại.

Đối với Nguyễn THnh Trung, Nguyễn Thị Lan Phương không góp tiền mua ma túy và không được trao đổi, bàn bạc số lượng, giá cả để mua ma túy sử dụng, không cầm nắm cất giữ ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự về Hnh vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hnh vi của Nguyễn THnh Trung, Nguyễn Thị Lan Phương đã bị Công an tHnh phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử lý vi phạm Hnh chính về Hnh vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với đối tượng bán ma túy cho các bị cáo quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[3] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/12/2020.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 21 (hai mươi một) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/12/2020.

Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong có chứa ma túy (MDMA, Ketamine), 01 (một) đĩa xur màu trắng, 01 thẻ ATM. Tịch thu nộp vào Ngân sách nH nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 vỏ màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh H, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H, 03 (ba) chiếc loa hiệu Microlab của anh Nguyễn THnh Trung. Toàn bộ vật chứng hiện có tại Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK2021/179 ngày 14/4/2021.

Tịch thu nộp vào ngân sách nH nước số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) hiện có tại Kho bạc nH nước tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận nộp tiền tại Ngân Hng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Nghệ An ngày 04/3/2021.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Nguyễn THnh Trung 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone Xmax màu vàng.Trả lại cho chị Nguyễn Thị Lan Phương 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus hiện có tại Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK2021/179 ngày 14/4/2021.

Về án phí:Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trai giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Lưu HS vụ án.

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

